**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **LTVC: Luyện tập sử dụng từ ngữ** ; Tiết: 115

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

 - Biết cách sử dụng từ ngữ trong câu văn, đoạn văn.

 - Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

 -Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Năng lực tự chủ, tự học. Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

– Thẻ từ, thẻ câu cho HS thực hiện các BT luyện từ và câu.

**2. Học sinh**

– SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cHO HS NGHE VÀ HÁT THEO NHẠC- DẪN DẮT VÀO BÀI MỚI | -HS nghe và hát theo nhạc**-** HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu:Biết cách sử dụng từ ngữ trong câu văn, đoạn văn.- Cách tiến hành: |
| ***2.1. Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ đa nghĩa (07 phút)***– GV gọi HS xác định yêu cầu của BT 1a.– Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi *Chuyền hoa* để thực hiện yêu cầu trước lớp. – Gv gọi HS xác định yêu cầu của BT 1b.- Gv mời HS nói câu trong nhóm đôi, nghe bạn nhận xét, góp ý để chỉnh sửa, mở rộng câu.– Gv cho HS làm bài vào VBT.–GV nhận xét.***2.2. Luyện tập sử dụng từ đồng nghĩa (07 phút)***– Gv gọi HS xác định yêu cầu của BT 2.– Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi *Mảnh ghép hoàn hảo* để thực hiện yêu cầu: Chia số HS trong lớp thành bốn nhóm. Các nhóm dán thẻ có ghi từ ngữ phù hợp vào chỗ trống trong đoạn văn. Nhóm nào hoàn thành nhanh và đúng nhất là nhóm chiến thắng.–GV nhận xét.***2.3. Tìm từ đồng nghĩa với từ cho trước* *(08 phút)***– Gv cho HS xác định yêu cầu của BT 3.– Gv cho HS thảo luận nhóm nhỏ theo kĩ thuật *Khăn trải bàn.* – HS chơi trò chơi *Tiếp sức* đểchữa bài trước lớp.–GV nhận xét.***2.4.* *Viết câu nói về sự gắn bó giữa các thành viên trong tổ hoặc lớp em (13 phút)***– Gv cho HS xác định yêu cầu của BT 4.– Gv gọi HS trả lời một số câu hỏi gợi ý của GV:+ Tổ hoặc lớp em có bao nhiêu thành viên?+ Sự gắn bó giữa các thành viên như thế nào?+ Em sẽ sử dụng từ nào tìm được ở BT 3?Lưu ý: Có thể kết hợp sử dụng hình ảnh đã chuẩn bị.)– HS làm bài vào VBT.– 2 – 3 HS chia sẻ kết quả trước lớp.–GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | HS xác định yêu cầu của BT 1a.(Đáp án: *Nghĩa 1 là nghĩa gốc, nghĩa 2, 3 là nghĩa chuyển.*)HS xác định yêu cầu của BT 1b.HS nói câu trong nhóm đôiHS làm bài vào VBT.– 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.HS xác định yêu cầu của BT 2.Hs chơi trò chơi(Đáp án: *trong veo, chói chang, mang, quyện, mặn mòi, ban tặng.*)HS xác định yêu cầu của BT 3.HS thảo luận nhóm nhỏ theo kĩ thuật *Khăn trải bàn.*(Gợi ý:*+ gắn bó, kết đoàn, đùm bọc,...**+ thân tình, thân ái, thân thương,...*)HS xác định yêu cầu của BT 4.-HS trả lờiHS làm bài vào VBT.chia sẻ kết quả trước lớp. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***